TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14- 3 - 2023
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hòa

2. Bà Nguyễn Duy Thị Anh Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Ngày14 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*Anh Trần Chí L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ dân phố Bàn A, phường Phổ Q, thị xã Đức Ph, tỉnh QNg;

- *Bị đơn:* Chị Lê Thị Diễm Th, sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm 6, thôn An Th, xã Phổ A, thị xã Đức Ph, tỉnh QNg;

Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt; nguyên đơn và bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/01/2023, tại bản tự khai nguyên đơn anh Trần Chí L trình bày:

Anh và chị Lê Thị Diễm Th tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Phổ Q

(nay là phường Phổ Q, thị xã Đức Ph) vào ngày 30/8/2018. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường cãi vả vì không có con, vợ chồng không sống với nhau đã hơn hai năm. Anh L xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể hàn gắn để tiếp tục sống chung nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị Th.

Về con chung: Vợ chồng anh không có con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Lê Thị Diễm Th trình bày: Chị và anh Trần Chí L tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Phổ Q (nay là phường Phổ Q, thị xã Đức Ph) vào ngày 30/8/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm; vợ chồng không chung sống từ tháng 4/2021đến nay. Chị Th xác định vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt không ai còn quan tâm đến nhau. Do vậy anh L yêu cầu ly hôn, chị đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung..

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn anh Trần Chí L có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn chị Lê Thị Diễm Th ở thôn An T, xã Phổ A, thị xã Đức Ph, tỉnh QNg nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Ph, tỉnh QNg.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Trần Chí L và bị đơn chị Lê Thị Diễm Th đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về hôn nhân: Anh Trần Chí L và chị Lê Thị Diễm Th tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 30/8/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Phổ Q (nay là phường Phổ Q, thị xã Đức Ph), do vậy quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị Th là hoàn toàn hợp pháp. Trong thời gian chung sống do bất đồng về quan điểm nên vợ chồng anh L, chị Th thường xảy ra cãi vả; mâu thuẫn của vợ chồng tuy không lớn nhưng kéo dài mà cả hai đều không có cách khắc phục, mặt khác lại quyết định sống ly thân đã hơn 2 năm, hiện tại hai bên đã không còn quan tâm nhau. Điều đó

chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh L đã ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh L được ly hôn chị Th.

[4] Về con chung: Vợ chồng anh L, chị Th không có con chung nên không xét.

[5] Về tài sản chung: Anh L và chị Th đều không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa không xét.

[6] Về nợ chung: Anh L và chị Th khai không có.

[7] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Trần Chí L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho anh Trần Chí L được ly hôn chị Lê Thị Diễm Th.

2. Về con chung: Vợ chồng anh L, chị Th không có con chung nên không xét.

3.Về tài sản chung: Anh L và chị Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh L và chị Th đều khai không có

4. Về án phí: Anh Trần Chí L phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn được khấu trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004167 ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Ph, tỉnh QNg

Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QNg;
- VKSND thị xã Đức Ph;
- Chi cục THADS thị xã Đức Ph;
- Các đương sự;
- UBND phường Phổ Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Trung